

HƯỚNG DẪN LỰA CHỌN NGÔN NGỮ, HIỆU ỨNG TRÌNH DIỄN TRONG XÂY DỰNG GIÁO ÁN ĐIỆN TỬ HỌC PHẦN *NHỮNG NGUYÊN LÝ CƠ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC-LÊNIN* THEO HƯỚNG DẠY HỌC TÍCH CỰC

CHU THỊ NGÀ*

Ngày nhận bài: 08/09/2017; ngày sửa chữa: 21/09/2017; ngày duyệt đăng: 28/09/2017.

Abstract: In the designing electronics lessons, choosing language and browsing effect plays an important roles in increasing the lesson effectiveness, particularly abstract contents as those in the module "The Principal of Marxism-Leninism". In this article, author suggests some recommendations to choose language and browsing effect in electronics lessons of the module The Principles of Marxism - Leninism towards positive teaching.

Keywords: Language, browsing language, effect, electronic lessons.

1. Đặt vấn đề

Học phần *Những nguyên lý cơ bản (NNLCB) của chủ nghĩa Mác-Lênin* nghiên cứu những quan điểm cơ bản, nền tảng của chủ nghĩa Mác-Lênin trong phạm vi 3 bộ phận cấu thành nó: *Triết học Mác-Lênin, Kinh tế chính trị Mác-Lênin, Chủ nghĩa xã hội khoa học*. Với nội dung kiến thức ở 3 lĩnh vực khác nhau mang tính lí luận, khái quát, trừu tượng cao đã tạo ra sự khó khăn cho cả giảng viên (GV) và sinh viên (SV) khi nghiên cứu, học tập. Vì vậy, để bài giảng đỡ khô khan, giảng dạy đạt hiệu quả, SV dễ dàng tiếp cận tri thức học phần này thì cần có *giáo án điện tử* (GAĐT) hay được thiết kế với video, hình ảnh, sơ đồ... minh họa phù hợp. Để có GAĐT hay thì việc lựa chọn ngôn ngữ, các hiệu ứng trình diễn là rất quan trọng.

2. Giải quyết vấn đề

2.1. Cách thức lựa chọn ngôn ngữ trình diễn trong xây dựng GAĐT học phần NNLCB của chủ nghĩa Mác-Lênin. Trước hết, cần phải chia quá trình dạy học trong giờ lên lớp thành các hoạt động nhận thức cụ thể. Dựa vào các hoạt động đó để định ra các slide trong PowerPoint, sau đó tiến hành xây dựng nội dung trong các slide. Tùy theo nội dung cụ thể mà thông tin trên slide có thể là văn bản, âm thanh, hình ảnh, video...

- **Đối với văn bản:** Cần trình bày ngắn gọn, cô đọng, rõ ràng:

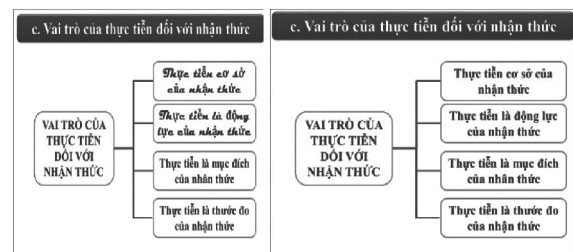
+ Số lượng chữ đưa lên slide càng ít càng tốt, nên thu gọn nội dung thành một vài từ đơn giản, cô đọng sẽ giúp SV nghe được, không cần phải đọc. Ví dụ, khi trình bày về *Khái niệm cái riêng, cái chung*, GV không cần phải đưa lên slide tất cả nội dung thuyết trình mà có thể trình bày ngắn gọn (xem hình 1):



Hình 1

+ Chọn phông chữ: Phông chữ là một phần quan trọng giúp thu hút sự chú ý của SV, cũng như có sức ảnh hưởng đến nhận thức của SV, vì vậy, chỉ nên dùng một loại phông chữ phổ biến (Times New Roman, VnTime...), không nên dùng nhiều phông chữ trên một slide (riêng một vài trường hợp muốn nhấn mạnh nội dung trình bày cũng có thể dùng hai phông chữ) vì sẽ làm slide mất thẩm mỹ, gây khó chịu cho người theo dõi, thậm chí còn có thể hiểu sai ý của người trình bày.

Dưới đây là một slide dùng một phông chữ (bên phải) và một slide dùng nhiều phông chữ (bên trái) (xem hình 2):



Hình 2

* Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh

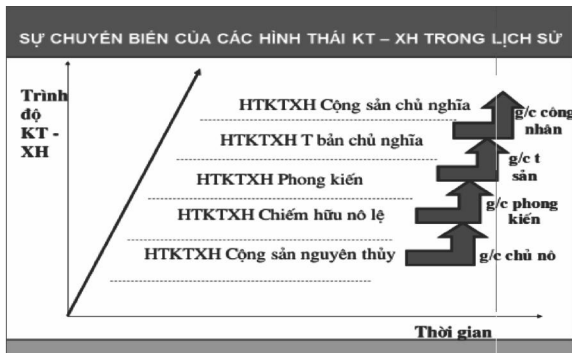
Nhìn vào slide này, SV có thể hiểu nhầm GV muốn nhấn mạnh 2 vai trò đầu.

+ Chọn cỡ chữ: Vì mô hình lớp học đối với học phần NNLCB của chủ nghĩa Mác-Lênin thường rất lớn nên chọn cỡ chữ 28 đối với nội dung còn chủ đề có thể chọn cỡ chữ 32 trên slide để SV nhìn rõ; từ đó giúp SV chú ý nghe, tham gia và lĩnh hội được nội dung bài giảng.

+ Chọn màu sắc: Tương tự như lựa chọn phong chữ, màu sắc cũng tác động đến nhận thức SV. Việc chọn màu sắc không phù hợp kết hợp cho bài thuyết trình sẽ khiến bài trình bày không hiệu quả. Đối với học phần NNLCB của chủ nghĩa Mác-Lênin, nên dùng một số màu chữ đơn giản (như xanh đậm, đen...); khi cần nhấn mạnh có thể dùng màu đỏ và màu chữ phải được dùng thống nhất (thống nhất tùy theo mục đích sử dụng khác nhau của văn bản: câu hỏi gợi mở, dẫn dắt, giảng giải, ghi nhớ, câu trả lời). Không nên chọn một màu hoặc quá ba màu trên một slide.

+ Chọn cách trình bày: Học phần NNLCB của chủ nghĩa Mác-Lênin có nội dung dài và khó, SV rất khó nhớ nên khi đưa nội dung lên slide cần trình bày ngắn gọn, cô đọng, chủ yếu là các tiêu đề và dàn ý cơ bản. Khi trình bày nên sử dụng sơ đồ khối để SV thấy ngay được cấu trúc logic của những nội dung cần trình bày.

Ví dụ, khi trình bày về sự chuyển biến các hình thái KT-XH trong lịch sử (xem hình 3):



Hình 3

Dựa vào sơ đồ, SV có thể thấy được khái quát sự phát triển của các hình thái KT-XH, thấy được trình độ phát triển từ thấp đến cao của các hình thái KT-XH, các giai cấp cách mạng... cùng với thuyết giảng của GV, SV dễ dàng nắm bắt được nội dung môn học.

- Đối với hình ảnh, âm thanh, video: Học phần NNLCB của chủ nghĩa Mác-Lênin khá trừu tượng nên để SV tiếp thu hiệu quả thì việc sử dụng hình ảnh, video minh họa là rất cần thiết. Tuy nhiên, nó chỉ hiệu quả khi GV lựa chọn hình ảnh, video có hình ảnh rõ nét, âm thanh tốt, ngắn gọn, phù hợp với nội dung cần trình bày và là vấn đề đang được xã hội quan tâm.

Ví dụ: Khi giảng bài *Cấp phạm trừ cái chung và cái riêng*, có rất nhiều vấn đề thể hiện các cấp phạm trừ trong thực tiễn, nhưng GV nên sử dụng những vấn đề mà xã hội Việt Nam hiện nay quan tâm nhiều nhất, như: việc lấn chiếm vỉa hè của người dân. Để có đoạn video đưa vào bài giảng thì cần:

+ Tìm đoạn video này trên Internet: vào Google đánh nội dung cần tìm (video về lấn chiếm vỉa hè ở Hà Nội), sau đó tải về.

+ Cắt một đoạn video cần sử dụng với độ dài khoảng 2 phút (khi cắt 1 video từ cả 1 tập phim hay 1 đoạn video dài, điều cần lưu ý là phải nhớ điểm bắt đầu và điểm kết thúc của đoạn cần cắt 1 cách chính xác). Các phần mềm hỗ trợ cắt 1 đoạn video hiện nay đều hỗ trợ cắt theo frame (khung), nên việc xác định đó có thể bị lệch 1-2 phân cảnh, nhưng không ảnh hưởng gì nhiều. Hiện nay, 3 phần mềm thường được dùng để cắt phim gồm: Format Factory; Boilsoft Video Splitter; Allok Video Splitter. Sau khi cắt xong, lưu đoạn phim vào ổ D.

+ Để trình chiếu thì tạo biểu tượng hình máy quay, nhấn chuột phải vào Hyperlink -> Hyperlink to -> Other file -> ổ D -> file video cần trình chiếu (đoạn video vừa cắt về lấn chiếm vỉa hè ở Hà Nội).

2.2. Cách lựa chọn hiệu ứng trình diễn. Lựa chọn hiệu ứng trình diễn không nên quá lạm dụng theo kiểu "bay nhảy" nhằm thu hút sự tò mò không cần thiết, làm phân tán sự chú ý của SV. Điều quan trọng khi sử dụng hiệu ứng trình diễn làm nổi bật nội dung trọng tâm, khai thác triệt để các ý tưởng tiềm ẩn bên trong các đối tượng trình diễn thông qua việc nêu vấn đề, hướng dẫn, tổ chức hoạt động nhận thức nhằm phát triển tư duy của SV.

Cách tạo hiệu ứng: - Nhấn chuột hoặc bôi đen nội dung cần tạo hiệu ứng; - Vào Animations (với Windows 7, Windows 10, Animation hiện ngay trên thanh công cụ); - Chọn hiệu ứng phù hợp: Entrance (hiện ra), Emphasis (nhấn mạnh), Exit (biến mất).

Ví dụ, khi giảng về vai trò của thực tiễn đối với nhận thức, cần: phân tích ví dụ trong bài giảng tìm ra vai trò thứ nhất, thực tiễn là cơ sở của nhận thức, slide được thiết kế sử dụng hiệu ứng shape cho nội dung hiện ra (xem hình 4):



Hình 4

Sau khi cho SV thảo luận, tìm ra được vai trò thứ 2, dùng hiệu ứng shape cho nội dung hiện ra (xem hình 5):



Hình 5

3. Kết luận

Để thiết kế GAĐT học phần NNLCB của chủ nghĩa Mác-Lênin theo hướng dạy học tích cực, GV cần: đưa văn bản vào slide phải là những nội dung cốt lõi được trình bày ngắn gọn, cô đọng, dùng một loại phông chữ phổ biến, đơn giản; màu chữ được dùng thống nhất và nên sử dụng sơ đồ khối để SV thấy ngay được cấu trúc logic của những nội dung cần trình bày. Còn khi sử dụng phần mềm trình diễn phải chú ý làm nổi bật nội dung

trọng tâm, khai thác triệt để các ý tưởng tiềm ẩn bên trong các đối tượng trình diễn thông qua việc nêu vấn đề, hướng dẫn, tổ chức hoạt động nhận thức nhằm phát triển tư duy của SV chứ không diêm dúa, màu mè. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Cương (2006). *Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học ở trường cao đẳng sư phạm*. Kỷ yếu hội thảo tập huấn triển khai chương trình giáo trình cao đẳng sư phạm, Bộ GD-ĐT.
- [2] Đỗ Mạnh Cường (2005). *Ứng dụng công nghệ thông tin truyền thông thực hiện mô hình giáo dục thông tin và giáo dục tri thức*. Kỷ yếu hội thảo khoa học nâng cao chất lượng dạy học trong trường phổ thông, TP. Hồ Chí Minh.
- [3] Nguyễn Thị Minh Lợi (2006). *Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học hóa học ở Trường Cao đẳng Sư phạm Quảng Bình - Thực trạng và giải pháp*. Kỷ yếu hội thảo tập huấn triển khai chương trình giáo trình cao đẳng sư phạm, Bộ GD-ĐT.
- [4] Nguyễn Hữu Niên - Vũ Thị Huyền (2015). *Tài liệu học tập một số học phần đào tạo giáo viên trình độ cao đẳng Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [5] Nguyễn Đức Vương (2006). *Máy tính trong dạy học đại học và cao đẳng*. Kỷ yếu hội thảo tập huấn triển khai chương trình giáo trình cao đẳng sư phạm, Bộ GD-ĐT.

Kết hợp các hoạt động...

(Tiếp theo trang 135)

Trong môn *Tiếng Anh*, việc áp dụng các HĐTN vào các giờ học hoàn toàn có thể thực hiện được chỉ với một chút sáng tạo và nhiệt tình của GV dù nó tốn khá nhiều thời gian. GV cần kết hợp việc thực nghiệm trên lớp và trải nghiệm diễn ra bên ngoài phạm vi lớp học để HS vừa được học vừa có cơ hội thực tập, học qua dự án và học qua quá trình xử lý vấn đề. GV chính là người đặt HS vào trung tâm của quá trình học tập, chủ động trong việc đưa ra và phát triển những vấn đề, yêu cầu và khuyến khích HS phải cố hết sức để giải quyết.

3. Kết luận

Dạy học qua các HĐTN trở thành phương pháp dạy chủ yếu trong lớp học, nó sẽ đại diện cho một hướng tiếp cận đa năng với kiến thức nơi HS giải quyết vấn đề và ứng dụng các thông tin, giúp các em có động lực để học tập. Việc sử dụng kết hợp cả các hoạt động, dự án và trải nghiệm trong lớp và ngoài giờ học sẽ duy trì sự hứng thú của HS và lôi kéo họ tham gia vào việc học tập. Khi HS vận dụng những điều được học, các em sẽ trải qua một quá trình gây dựng kiến thức từ những kinh nghiệm của

bản thân. Việc tổ chức các HĐTN ngoài giờ của môn *Tiếng Anh 8* có thể được tích hợp với các môn học khác trong phạm vi có thể như *Lịch sử, Địa lí, Văn học*. Nội dung của các HĐTN phải kết nối những ứng dụng thực tế của kiến thức với các kỹ năng để giúp HS vận dụng được những gì đã học vào cuộc sống sau này. Còn nhiều những rào cản trong việc áp dụng các HĐTN vào môn học. Hơn nữa, áp dụng các HĐTN vào trong môi trường lớp học là một việc vô cùng khó khăn và cần nhiều sự cố gắng, nhưng đối với những GV có đủ nhiệt huyết và tận tâm, không có khó khăn nào họ không thể vượt qua. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Colin Beard and John P. Wilson (2013). *A Handbook for education, Training and Coaching*. Kogan Page Publisher.
- [2] David A. Kolb (2014). *Experiential Learning as the source of Learning and Development*. FT Press 2014.
- [3] David Boud, Ruth Cohen, David Walker (1993). *Using experiences for learning*. Open University Press.
- [4] Jenifer A. Moon (2004). *A Handbook of Reflective and Experiential Learning: Theory and Practice*. Routledge Falmer.
- [5] Mel Siberman (2007). *The Handbook of Experiential learning*. John Wiley and Sons.